



CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 27 + 28

Ngày 01 tháng 3 năm 2022

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

12-01-2022- Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh lộ trình 2019 - 2022.

3

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

05-01-2022- Quyết định số 11/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực Dược, mỹ phẩm; Khám bệnh, chữa bệnh; Y Dược học cổ truyền; Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

6

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

- 14-01-2022- Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2021. 36

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

- 05-01-2022- Quyết định số 44/QĐ-UBND công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực Ủy ban nhân dân quận Tân Phú. 49

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- 12-01-2022- Quyết định số 19/QĐ-UBND về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2021. 52

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

- 24-12-2021- Quyết định số 1576/QĐ-UBND công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2021. 57

PHÂN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2022/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
về ban hành giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh lộ trình 2019 - 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Căn cước công dân ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính
phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7796/TTr-STC-QLG ngày 28 tháng 12 năm 2021; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 4618/BC-STP-VB ngày 02 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 2 như sau:

Định mức sử dụng nước sạch được xác định trên số nhân khẩu thường trú và tạm trú dài hạn căn cứ theo Sổ hộ khẩu thường trú, Sổ tạm trú hoặc sổ định danh cá nhân.

Trường hợp sinh viên và người lao động thuê nhà để ở (không có hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh) có hay không có hợp đồng thuê nhà, được cấp định mức nước sinh hoạt căn cứ giấy xác nhận tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú.

Mỗi nhân khẩu chỉ được đăng ký định mức tại một thuê bao đồng hồ nước. Trường hợp nhiều hộ gia đình sử dụng chung một đồng hồ nước thì tính định mức các nhân khẩu sử dụng chung cho khách hàng đứng tên thuê bao đồng hồ nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc các doanh nghiệp cấp nước, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và các đối tượng sử dụng nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành và chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2022.
2. Các nội dung khác được nêu trong Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh lộ trình 2019 - 2022 không được đề cập tại Quyết định này được giữ nguyên và còn giá trị thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hòa Bình

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực Dược, mỹ phẩm; Khám bệnh, chữa bệnh; Y Dược học cổ truyền; Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 9468/TTr-SYT ngày 17 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 25 thủ tục hành chính các lĩnh vực: Dược, mỹ phẩm; Khám bệnh, chữa bệnh; Y Dược học cổ truyền; Y tế dự

phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế, gồm 02 thủ tục hành chính mới, 06 thủ tục hành chính sửa đổi; 03 thủ tục hành chính thay thế và 14 thủ tục hành chính bãi bỏ (trong đó có 10 thủ tục hành chính bãi bỏ do được thay thế).

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục:

Các thủ tục có thứ tự A.II.6, A.VII.18 ban hành kèm theo Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Các thủ tục có thứ tự A.I.2, A.I.3, A.I.5, A.I.6, A.I.7, A.I.8, A.I.9, A.I.10, A.I.11, A.I.12, A.I.13, A.I.15 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 4047/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC DƯỢC, MỸ PHẨM; KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN; Y TẾ DỰ PHÒNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Dược, mỹ phẩm						
1.	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	30 ngày	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	Không	- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016. - Thông tư số 32/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. - Quyết định số 1145/QĐ-BYT ngày 08/02/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dược thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	
2.	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	03 ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	500.000 đồng/sản phẩm	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều	Phí lệ phí: theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 Thông tư 29/2020/TT-

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					kiện sản xuất mỹ phẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016; - Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm; - Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2021. - Quyết định số 1907/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.	BYT.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh						
1	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải tiến hành thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề. 	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	360.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung 	<p>1. Bổ sung bước 3 Trình tự thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cần xác minh đối với người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp thì thời hạn có thể kéo dài hơn nhưng không quá 180 ngày; nếu không cấp chứng chỉ hành nghề thì phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do. <p>(theo Khoản 2 Điều 28 Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12).</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 28 Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 và Điều 10 Nghị định 109/2016/NĐ-CP.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>- 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</p>			<p>một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nhà nước của Bộ Y tế.	
2	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	60 ngày	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	10.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu 	Bổ sung yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: 6. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Phụ lục XII Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
3	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	5.700.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính 	Bổ sung yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: 5. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Phụ lục XII Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	4.300.000 đồng	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ	Bổ sung yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: 4. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Phụ lục XII Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
5	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	5.700.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp 	<p>Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh “Trường hợp nhà hộ sinh có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi theo quy định tại Điều 27 Nghị định này” thành “Trường hợp nhà hộ sinh có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>- Thông tư 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh</p>	<p>tháng 7 năm 2016 của Chính phủ”</p> <p>- Bổ sung yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: 4. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại Phụ lục XII Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	
6	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận	Không	- Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành	Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo Khoản 5 Điều 44 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			1		<p>một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh						
1.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch	45 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu	Sở Y tế Địa chỉ: Số	4.300.000 đồng	- Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.	1. Thời hạn giải quyết: theo điểm b, khoản 2, Điều 44 Nghị định số

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	tiếp nhận hồ sơ	59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 	<p>109/2016/NĐ-CP.</p> <p>2. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: bổ sung “Trường hợp không cấp giấy phép hoạt động thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do” theo điểm b, khoản 2, Điều 44 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.</p> <p>3. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:</p> <p>3.1 Bổ sung mục 3a – Nhân lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các phòng khám chuyên khoa dưới đây, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật còn phải đáp ứng các điều kiện như sau: + Phòng khám chuyên khoa Phục hồi chức năng: Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề về chuyên khoa vật lý trị liệu hoặc phục hồi chức năng; + Phòng khám, điều trị hỗ

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	<p>trợ cai nghiện ma túy: Là bác sỹ chuyên khoa tâm thần, bác sỹ đa khoa có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa tâm thần hoặc bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền có chứng chỉ đào tạo về hỗ trợ cai nghiện ma túy bằng phương pháp y học cổ truyền;</p> <p>+ Phòng khám, điều trị HIV/AIDS: Là bác sỹ chuyên khoa truyền nhiễm hoặc bác sỹ đa khoa và có giấy chứng nhận đã đào tạo, tập huấn về điều trị HIV/AIDS;</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền: Là bác sỹ hoặc y sỹ chuyên khoa y học cổ truyền;</p> <p>+ Phòng chẩn trị y học cổ truyền: Là lương y hoặc là người được cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>truyền hoặc là người được cấp Giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền;</p> <p>+ Phòng khám dinh dưỡng: Là bác sỹ chuyên khoa dinh dưỡng hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng hoặc bác sỹ y học dự phòng và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng hoặc cử nhân chuyên ngành dinh dưỡng hoặc bác sỹ y học cổ truyền và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng hoặc cử nhân y khoa và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng hoặc y sỹ và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng;</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ: Là bác sỹ chuyên khoa phẫu thuật</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>tạo hình hoặc chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ hoặc chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ;</p> <p>+ Phòng khám chuyên khoa nam học: Là bác sỹ chuyên khoa nam học hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa nam học;</p> <p>+ Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp: Là bác sỹ chuyên khoa bệnh nghề nghiệp có chứng chỉ hành nghề hoặc bác sỹ đa khoa có chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ đào tạo về bệnh nghề nghiệp;</p> <p>+ Phòng xét nghiệm: Là bác sỹ hoặc kỹ thuật viên chuyên ngành xét nghiệm, trình độ đại học trở lên có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa xét nghiệm hoặc cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>đại học đối với người đã được tuyển dụng làm chuyên ngành xét nghiệm trước ngày Nghị định này có hiệu lực và được cấp chứng chỉ hành nghề chuyên khoa xét nghiệm với chức danh là kỹ thuật viên;</p> <p>+ Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang: Là bác sỹ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh hoặc cử nhân X-Quang trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề;</p> <p>3.2 Bổ sung mục 5: Cơ sở khám sức khỏe đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là cơ sở khám, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Phải có đủ các bộ phận khám lâm sàng, cận lâm sàng, nhân lực và thiết bị</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						y tế cần thiết để khám, phát hiện được tình trạng sức khỏe theo tiêu chuẩn sức khỏe và mẫu phiếu khám sức khỏe được ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.
2.	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	2.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 	<p>1. Thời hạn giải quyết: Khoản 11 Điều 10 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP có quy định thời hạn, tuy nhiên chỉ quy định thời hạn giải quyết của Sở Y tế và Hội Đông y, không quy định thời gian Sở Y tế tổ chức họp Hội đồng để thẩm định tại Điểm d Mục 2, Khoản 11 Điều 10 NĐ 155/2018/NĐ-CP, do đó đề xuất thời hạn giải quyết là 60 ngày theo Quyết định công bố của Bộ Y tế.</p> <p>2. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: bổ sung</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 	<p>“văn bản về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận và nêu rõ lý do từ chối” theo Khoản 11 Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP.</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3.	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Sở Y tế Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	2.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư 278/2016/TT- 	<p>1. Thời hạn giải quyết: Khoản 11 Điều 10 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP có quy định thời hạn, tuy nhiên chỉ quy định thời hạn giải quyết của Sở Y tế và Hội Đông y, không quy định thời gian Sở Y tế tổ chức họp Hội đồng để thẩm định tại Điểm d Mục 2 Khoản 11 Điều 10 NĐ 155/2018/NĐ-CP, do đó đề xuất thời hạn giải quyết là 60 ngày Quyết định công bố của Bộ Y tế.</p> <p>2. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: bổ sung “văn bản về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận và nêu rõ lý do từ chối” theo Khoản 11 Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP.</p>

T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p> <p>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>	

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về việc hủy bỏ, bãi bỏ TTHC
1.Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
1	B-BYT-286853-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
2	B-BYT-286854-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
3	B-BYT-286856-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
4	B-BYT-286858-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>

5	B-BYT-286859-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
6	B-BYT-286860-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
7	B-BYT-286861-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
8	B-BYT-286862-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
9	B-BYT-286864-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

10	B-BYT-286863-TT	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(Nghị định số 155/2018/NĐ-CP vẫn còn hiệu lực nhưng Bộ Y tế công bố bãi bỏ, không xem như 1 TTHC mà chỉ nhận và duyệt dưới dạng công văn)</i>
11	B-BYT-286866-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>
12	B-BYT-286857-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2. Lĩnh vực Y Dược học cổ truyền			
1	T-HCM-271210-TT	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. <i>(bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế)</i>

3. Lĩnh vực Y tế dự phòng			
1	T-HCM-271432-TT	Duyệt dự trừ và phân phối thuốc Methadone	<p>Quyết định số 3931/QĐ-BYT ngày 1/9/2020 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ Y tế.</p> <p><i>(Thông tư số 14/2015/TT-BYT vẫn còn hiệu lực nhưng Bộ Y tế công bố bãi bỏ, không xem như 1 TTHC mà chỉ nhận và duyệt dưới dạng công văn)</i></p>

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/QĐ-UBND

Tân Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,
ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của
Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm

2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-STP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Chương trình công tác của ngành Tư pháp Thành phố năm 2022;

Theo đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 34/TTr-TP ngày 13 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2021 (Danh mục văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có					
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có					

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có					
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có					

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân quận Tân Bình năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có					
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có					

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
01	Quyết định	Số 02/2011/QĐ-UBND ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Tân Bình	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 12/9/2012 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	19/9/2012
02	Quyết định	Số 09/2011/QĐ-UBND ngày 10/11/2011	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính	Sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	12/7/2012

			trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo hoạt động		
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có					

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước
của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022
của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)*

ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH					
1	Nghị quyết	40/2003/NQ- HĐND Ngày 18/7/2003	Nghị quyết HĐND quận Tân Bình khóa VIII kỳ họp thứ 10 về việc thông qua đề án chia tách quận, phường.	18/7/2003	
II. LĨNH VỰC QUY HOẠCH LỘ GIỚI MỘT SỐ HÈM					
1	Quyết định	164/2004/QĐ- UBND Ngày 24/11/2004	Quyết định về việc công bố lộ giới từ 12m trở xuống trên địa bàn phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 12 trên địa bàn quận Tân Bình.	01/12/200 4	
2	Quyết định	78/2005/QĐ- UBND Ngày 31/8/2005	Quyết định về việc công bố lộ giới từ 12m trở xuống trên địa bàn phường 9, 11, 13, 14, 15 trên địa bàn quận Tân Bình.	07/9/2005	

III. LĨNH VỰC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ					
ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1	Quyết định	24/2004/QĐ-UBND Ngày 12/10/2004	Quyết định v/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của BQL Chợ Hoàng Hoa Thám.	19/10/2004	
2	Quyết định	03/2007/QĐ-UBND Ngày 10/4/2007	Quyết định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế Dự phòng quận Tân Bình	17/4/2007	
3	Quyết định	09/2007/QĐ-UBND Ngày 5/9/2007	Quyết định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Tân Bình.	12/9/2007	
4	Quyết định	06/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.	23/6/2008	
5	Quyết định	07/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Nội vụ.	23/6/2008	
6	Quyết định	08/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Kinh tế	23/6/2008	
7	Quyết định	09/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Y tế	23/6/2008	
8	Quyết định	10/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Tài nguyên-Môi trường.	23/6/2008	
9	Quyết định	11/2008/QĐ-UBND	Quyết định thành lập Phòng Văn hóa Thông	23/6/2008	

	định	Ngày 16/6/2008	tin-Thể thao		
10	Quyết định	12/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Lao động-Thương binh-xã hội	23/6/2008	
11	Quyết định	13/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Tài chính-Kế hoạch	23/6/2008	
12	Quyết định	14/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Tư Pháp	23/6/2008	
13	Quyết định	15/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Quản lý đô thị	23/6/2008	
14	Quyết định	16/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Phòng Giáo dục-Đào tạo.	23/6/2008	
15	Quyết định	17/2008/QĐ-UBND Ngày 16/6/2008	Quyết định thành lập Thanh tra quận Tân Bình	23/6/2008	
16	Quyết định	04/2009/QĐ-UBND Ngày 24/4/2009	Quyết định về đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Tân Bình thành Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	30/4/2009	
17	Quyết định	02/2020/QĐ-UBND Ngày 07/8/2020	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Tân Bình	14/8/2020	
18	Quyết định	02/2010/QĐ-UBND Ngày 02/7/2010	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý Chợ Tân Bình	09/7/2010	

ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
19	Quyết định	06/2010/QĐ-UBND Ngày 19/8/2010	Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	26/8/2010	
20	Quyết định	07/2010/QĐ-UBND Ngày 15/10/2010	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Chợ Phạm Văn Hai	22/10/2010	
21	Quyết định	08/2010/QĐ-UBND Ngày 15/10/2010	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý chợ Bàu Cát.	22/10/2010	
22	Quyết định	02/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Tân Bình	06/4/2011	HHL một phần
23	Quyết định	03/2011/QĐ-UBND Ngày 21/4/2011	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình công cộng quận Tân Bình	28/4/2011	
24	Quyết định	07/2011/QĐ-UBND Ngày 09/11/2011	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận Tân Bình	16/11/2011	
25	Quyết định	08/2011/QĐ-	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và	16/11/2011	

	định	UBND Ngày 09/11/2011	hoạt động của Trung tâm dạy nghề quận Tân Bình	1	
26	Quyết định	06/2012/QĐ-UBND Ngày 12/9/2012	Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận Tân Bình.	19/9/2012	
27	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND Ngày 23/6/2017	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.	23/6/2017	
28	Quyết định	04/2017/QĐ-UBND Ngày 19/9/2017	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận Tân Bình	26/9/2017	
29	Quyết định	01/2018/QĐ-UBND Ngày 31/5/2018	Quyết định ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội quận Tân Bình	08/6/2018	
30	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND Ngày 26/9/2018	Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.	04/10/2018	
31	Quyết định	03/2018/QĐ-UBND Ngày 08/11/2018	Quyết định v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Tân Bình.	15/11/2018	
ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu	Ghi chú

		văn bản		lực	
32	Quyết định	04/2018/QĐ-UBND Ngày 22/11/2018	Quyết định ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Tân Bình	29/11/2018	
33	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND Ngày 17/2/2020	Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình.	24/2/2020	
34	Quyết định	01/2021/QĐ-UBND Ngày 01/3/2021	Quyết định ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận Tân Bình	01/3/2021	
IV. Các lĩnh vực khác					
1	Quyết định	04/2006/QĐ-UBND Ngày 30/3/2006	Quyết định ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước quận Tân Bình.	06/4/2006	
2	Quyết định	08/2009/QĐ-UBND Ngày 25/9/2009	Quyết định về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật	01/10/2009	
3	Quyết định	09/2009/QĐ-UBND Ngày 25/9/2009	Quyết định về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành	01/10/2009	
4	Quyết định	12/2009/QĐ-UBND Ngày 27/11/2009	Quyết định về ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020	04/12/2009	
5	Quyết định	04/2011/QĐ-UBND Ngày 20/5/2011	Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do UBND quận Tân Bình ban hành do không còn phù hợp	27/5/2011	

			với quy định của pháp luật hiện hành		
6	Quyết định	05/2011/QĐ-UBND Ngày 20/5/2011	Quyết định về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật do UBND quận Tân Bình ban hành hết hiệu lực thi hành	27/5/2011	
7	Quyết định	06/2011/QĐ-UBND Ngày 13/7/2011	Quyết định ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Tân Bình.	20/7/2011	
8	Quyết định	09/2011/QĐ-UBND Ngày 10/11/2011	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo hoạt động	17/11/2011	HHL một phần
9	Quyết định	01/2012/QĐ-UBND Ngày 05/3/2012	Quyết định ban hành Quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý tài sản nhà nước trên địa bàn quận Tân Bình	12/3/2012	
10	Quyết định	03/2012/QĐ-UBND Ngày 20/4/2012	Quyết định về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành.	27/4/2012	
ST T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
11	Quyết định	05/2012/QĐ-UBND	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định	12/7/2012	

		Ngày 05/7/2012	số 09/2011/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.		
12	Quyết định	01/2013/QĐ-UBND Ngày 23/4/2013	Quyết định về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành	30/4/2013	
13	Quyết định	01/2017/QĐ-UBND ngày 13/02/2017	Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	20/2/2017	
14	Quyết định	03/2017/QĐ-UBND ngày 26/6/2017	Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	01/7/2017	
Tổng số: 51 văn bản					

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 44/QĐ-UBND

Tân Phú, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực
Ủy ban nhân dân quận Tân Phú**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội quy định tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 1448/TTr-PTP ngày 29 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú năm 2021 (đính kèm danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các ban ngành quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Mẫn

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

(Ban hành kèm Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Phú)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
01	Quyết định	01/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2013	Về phân công thực hiện các dự án, công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú quản lý	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận về việc bãi bỏ Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân quận quy định về phân công thực hiện các dự án, công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú quản lý	Ngày 19 tháng 11 năm 2021
Tổng số văn bản: 01 văn bản					

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 19/QĐ-UBND

Bình Chánh, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và sửa đổi năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 03/TTr-TP ngày 04 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2021 (Đính kèm danh mục văn bản).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Lũy

**DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngừng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	0	0	0	0	0
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	0	0	0	0	0
B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2021					
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	0	0	0	0	0
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	0	0	0	0	0

**DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; Ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1	Chi thị	10/2012/CT-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2012	Về nhiệm vụ và giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Bình Chánh giai đoạn từ nay đến năm 2015	Bị bãi bỏ tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021	3/12/2021
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1	0	0	0	0	0
B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2021					

I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1	0	0	0	0	0
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1	0	0	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1576/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục văn bản quy phạm
pháp luật hết hiệu lực năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật);

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Cần Giờ năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 824/TTr-TP ngày 23 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ hết hiệu lực toàn bộ năm 2021 (03 văn bản).
2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ còn hiệu lực năm 2021 (37 văn bản).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng - ban, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng

DANH MỤC
03 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ
HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2021)*

* * *

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản / Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
01	Quyết định	04/2010/QĐ-UBND Ngày 02/4/2010	Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, có hiệu lực từ ngày 12/3/2021.	12/3/2021
02	Quyết định	15/2010/QĐ-UBND Ngày 24/11/2010	Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân	19/5/2022

			Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ.	huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 19/5/2021.	
03	Quyết định	11/2011/QĐ-UBND Ngày 11/5/2011	Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 10/6/2021.	10/6/2021

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

DANH MỤC
37 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ CÒN HIỆU LỰC NĂM 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2021)*

* * *

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản / Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG					
01	Quyết định	06/2003/QĐ-UBND Ngày 24/3/2003	Quyết định về thành lập Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ.	01/4/2003	
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH					
02	Quyết định	07/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
03	Quyết định	02/2020/QĐ-UBND Ngày 08/5/2020	Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 15/5/2020.	15/5/2020	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG NỘI VỤ					
04	Quyết định	08/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Nội vụ huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
05	Quyết định	03/2016/QĐ-UBND Ngày 06/9/2016	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ huyện Cần Giờ.	13/9/2016	Đề nghị thay thế

06	Quyết định	02/2014/QĐ-UBND Ngày 23/10/2014	Quyết định về phân công quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn huyện Cần Giờ.	01/11/2014	
IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TƯ PHÁP					
07	Quyết định	09/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
08	Quyết định	01/2016/QĐ-UBND Ngày 11/5/2016	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ.	18/5/2016	Hết hiệu lực một phần
V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA THANH TRA HUYỆN					
09	Quyết định	10/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Thanh tra huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
10	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND Ngày 16/5/2017	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Cần Giờ.	23/5/2017	
VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG Y TẾ					
11	Quyết định	11/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Y tế huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
12	Quyết định	06/2018/QĐ-UBND Ngày 02/11/2018	Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế huyện Cần Giờ.	09/11/2018	
VII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
13	Quyết định	12/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
14	Quyết định	01/2018/QĐ-UBND	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 23	30/01/2018	

		Ngày 23/01/2018	tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ.		
VIII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN					
15	Quyết định	13/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
16	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND Ngày 10/3/2020	Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 18/3/2020.	18/3/2020	
IX. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
17	Quyết định	14/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
18	Quyết định	05/2018/QĐ-UBND Ngày 09/5/2018	Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giờ.	16/5/2018	
X. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
19	Quyết định	15/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
20	Quyết định	12/2010/QĐ-UBND Ngày 04/10/2010	Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng nhà	11/10/2010	Đề nghị bãi bỏ

			ở công vụ trên địa bàn huyện Cần Giờ		
21	Quyết định	03/2018/QĐ-UBND Ngày 26/4/2018	Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	03/5/2018	Hết hiệu lực một phần
XI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG KINH TẾ					
22	Quyết định	04/2011/QĐ-UBND Ngày 21/01/2011	Quyết định về thành lập Phòng Kinh tế huyện Cần Giờ.	28/01/2011	
23	Quyết định	08/2011/QĐ-UBND Ngày 14/02/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế huyện Cần Giờ.	21/02/2011	Đề nghị thay thế
24	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND Ngày 08/8/2013	Quyết định về ban hành Quy chế quản lý vùng nuôi tôm thẻ chân trắng tập trung trên địa bàn huyện Cần Giờ.	15/8/2013	Đề nghị sửa đổi, bổ sung
XII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ					
25	Quyết định	05/2011/QĐ-UBND Ngày 21/01/2011	Quyết định về thành lập Phòng Quản lý đô thị huyện Cần Giờ.	28/01/2011	
26	Quyết định	07/2011/QĐ-UBND Ngày 14/02/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị huyện Cần Giờ.	21/02/2011	Đề nghị thay thế
XIII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN					
27	Quyết định	01/2017/QĐ-UBND Ngày 03/4/2017	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.	10/4/2017	Đề nghị thay thế
XIV. LĨNH VỰC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT					

28	Quyết định	03/2017/QĐ-UBND Ngày 12/10/2017	Quyết định về việc bãi bỏ Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy định về nuôi trồng thủy sản và sản xuất muối trong rừng phòng hộ Cần Giờ	19/10/2017	
29	Quyết định	04/2017/QĐ-UBND Ngày 23/10/2017	Quyết định về việc bãi bỏ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn “Kiểm soát thủ tục hành chính” của Phòng Tư pháp.	30/10/2017	
30	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND Ngày 09/02/2018	Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ văn bản: Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa huyện Cần Giờ.	16/02/2018	
31	Quyết định	04/2018/QĐ-UBND Ngày 07/5/2018	Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc sửa đổi Điều 2 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	14/5/2018	
32	Quyết định	01/2019/QĐ-UBND Ngày 03/12/2019	Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ văn bản: Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ; Quyết định số 01/2010/QĐ-	10/12/2019	

			UBND ngày 19 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ. Ngày văn bản có hiệu lực: 10/12/2019.		
33	Quyết định	02/2019/QĐ-UBND Ngày 12/12/2019	Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật: Bãi bỏ Điểm c Khoản 19 Điều 2 của Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ được ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện. Ngày văn bản có hiệu lực: 19/12/2019.	19/12/2019	
34	Quyết định	03/2020/QĐ-UBND Ngày 26/10/2020	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	01/11/2020	
35	Quyết định	01/2021/QĐ-UBND Ngày 05/3/2021	Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, có hiệu lực từ ngày 12/3/2021.	12/3/2021	
36	Quyết định	02/2021/QĐ-UBND	Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12	19/5/2021	

		Ngày 12/5/2021	tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 19/5/2021.		
37	Quyết định	03/2021/QĐ-UBND Ngày 03/6/2021	Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 10/6/2021.	10/6/2021	
Tổng số: 37 văn bản					

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

DANH MỤC
40 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ
THUỘC ĐỐI TƯỢNG RÀ SOÁT NĂM 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2021)*

* * *

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản / Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG					
01	Quyết định	06/2003/QĐ-UBND Ngày 24/3/2003	Quyết định về thành lập Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ.	01/4/2003	
02	Quyết định	11/2011/QĐ-UBND Ngày 11/5/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, Giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ.	18/5/2011	Đề nghị bãi bỏ
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH					
03	Quyết định	07/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
04	Quyết định	02/2020/QĐ-UBND Ngày 08/5/2020	Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 15/5/2020.	15/5/2020	Đề nghị sửa đổi, bổ sung

III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG NỘI VỤ					
05	Quyết định	08/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Nội vụ huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
06	Quyết định	03/2016/QĐ-UBND Ngày 06/9/2016	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ huyện Cần Giờ.	13/9/2016	Đề nghị thay thế
07	Quyết định	02/2014/QĐ-UBND Ngày 23/10/2014	Quyết định về phân công quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn huyện Cần Giờ.	01/11/2014	
IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TƯ PHÁP					
08	Quyết định	09/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
09	Quyết định	01/2016/QĐ-UBND Ngày 11/5/2016	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ.	18/5/2016	Hết hiệu lực một phần
V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA THANH TRA HUYỆN					
10	Quyết định	10/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Thanh tra huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
11	Quyết định	04/2010/QĐ-UBND Ngày 02/4/2010	Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.	09/4/2010	Đã bị bãi bỏ

12	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND Ngày 16/5/2017	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra huyện Cần Giờ.	23/5/2017	
VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG Y TẾ					
13	Quyết định	11/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Y tế huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
14	Quyết định	06/2018/QĐ-UBND Ngày 02/11/2018	Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế huyện Cần Giờ.	09/11/2018	
VII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
15	Quyết định	12/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
16	Quyết định	01/2018/QĐ-UBND Ngày 23/01/2018	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ.	30/01/2018	
VIII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN					
17	Quyết định	13/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
18	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND Ngày 10/3/2020	Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày	18/3/2020	

			18/3/2020.		
IX. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
19	Quyết định	14/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
20	Quyết định	05/2018/QĐ-UBND Ngày 09/5/2018	Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giờ.	16/5/2018	
X. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
21	Quyết định	15/2008/QĐ-UBND Ngày 24/6/2008	Quyết định về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	01/7/2008	
22	Quyết định	12/2010/QĐ-UBND Ngày 04/10/2010	Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn huyện Cần Giờ	11/10/2010	Đề nghị bãi bỏ
23	Quyết định	03/2018/QĐ-UBND Ngày 26/4/2018	Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	03/5/2018	Hết hiệu lực một phần
XI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG KINH TẾ					
24	Quyết định	04/2011/QĐ-UBND Ngày 21/01/2011	Quyết định về thành lập Phòng Kinh tế huyện Cần Giờ.	28/01/2011	

25	Quyết định	08/2011/QĐ-UBND Ngày 14/02/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế huyện Cần Giờ.	21/02/2011	Đề nghị thay thế
26	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND Ngày 08/8/2013	Quyết định về ban hành Quy chế quản lý vùng nuôi tôm thẻ chân trắng tập trung trên địa bàn huyện Cần Giờ.	15/8/2013	
XII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ					
27	Quyết định	05/2011/QĐ-UBND Ngày 21/01/2011	Quyết định về thành lập Phòng Quản lý đô thị huyện Cần Giờ.	28/01/2011	
28	Quyết định	07/2011/QĐ-UBND Ngày 14/02/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị huyện Cần Giờ.	21/02/2011	Đề nghị thay thế
XIII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN					
29	Quyết định	01/2017/QĐ-UBND Ngày 03/4/2017	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.	10/4/2017	
XIV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH					
30	Quyết định	15/2010/QĐ-UBND Ngày 24/11/2010	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ.	01/12/2010	Đề nghị bãi bỏ
XV. LĨNH VỰC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT					
31	Quyết định	03/2017/QĐ-UBND Ngày 12/10/2017	Quyết định về việc bãi bỏ Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy định về nuôi trồng thủy sản và sản	19/10/2017	

			xuất muối trong rừng phòng hộ Cần Giờ		
32	Quyết định	04/2017/QĐ-UBND Ngày 23/10/2017	Quyết định về việc bãi bỏ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn “Kiểm soát thủ tục hành chính” của Phòng Tư pháp.	30/10/2017	
33	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND Ngày 09/02/2018	Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ văn bản: Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa huyện Cần Giờ.	16/02/2018	
34	Quyết định	04/2018/QĐ-UBND Ngày 07/5/2018	Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc sửa đổi Điều 2 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ.	14/5/2018	
35	Quyết định	01/2019/QĐ-UBND Ngày 03/12/2019	Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ văn bản: Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ; Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động	10/12/2019	

			của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ. Ngày văn bản có hiệu lực: 10/12/2019.		
36	Quyết định	02/2019/QĐ-UBND Ngày 12/12/2019	Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật: Bãi bỏ Điểm c Khoản 19 Điều 2 của Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ được ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện. Ngày văn bản có hiệu lực: 19/12/2019.	19/12/2019	
37	Quyết định	03/2020/QĐ-UBND Ngày 26/10/2020	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	01/11/2020	
38	Quyết định	01/2021/QĐ-UBND Ngày 05/3/2021	Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, có hiệu lực từ ngày 12/3/2021.	12/3/2021	

39	Quyết định	02/2021/QĐ-UBND Ngày 12/5/2021	Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 19/5/2021.	19/5/2021	
40	Quyết định	03/2021/QĐ-UBND Ngày 03/6/2021	Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Cần Giờ, có hiệu lực từ ngày 10/6/2021.	10/6/2021	
Tổng số: 40 văn bản					

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng